

Bản án số: **228/2020/HS-ST**
Ngày: 14-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Lâm.
2. Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 237/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh năm 1972. Tại: B. Nơi ĐKKHKT: Số 28, đường D6, tổ 2, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh B. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha Phan Văn N (đã chết); Mẹ Nguyễn Thị B (đã chết); Vợ Phan Thị Ngọc B; bị cáo có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thị Bích T (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1955 (cha ruột bị hại); vắng mặt.
2. Bà Võ Thị Lệ H, sinh năm 1953 (mẹ ruột bị hại); vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh A.

3. Ông Trần Thanh L, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh A (chồng bị hại); vắng mặt.

4. Ông Trần Ngọc Thanh N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh A (con bị hại); vắng mặt

5. Bà Trần Thị Bích P, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh A (con bị hại); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ngọc Thanh N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh A; vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Ngọc B, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số 28, đường D6, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T, sinh năm 1972, cư trú tại số 28, đường D6, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh B, là người có Giấy phép lái xe hạng C, số 740134017371, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 22/12/2014, có giá trị đến ngày 22/12/2019.

Anh Trần Ngọc Thanh N, sinh năm 2000, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp L, xã L, huyện P, tỉnh A; tạm trú tại khu phố 1B, phường A, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh B, là người chưa có Giấy phép lái xe hạng A1.

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 23/02/2019, Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải tự đổ, loại tải trọng 4.200 kg, nhãn hiệu Hyundai, biển số 61C-148.XX lưu thông trên đường L theo hướng đi từ giao lộ đường L và Quốc lộ 13 về hướng giao lộ đường L và đường N, với tốc độ khoảng 25km/giờ. Khi T điều khiển xe ô tô tải lưu thông đến giao lộ đường L và đường N (đây là khu vực giao lộ thông thoáng, có tầm nhìn không hạn chế và tình hình phương tiện giao thông qua lại bình thường) thì T bật đèn tín hiệu xin chuyển hướng sang phải rồi điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng rẽ phải vào đường rẽ tắt của đường L để vào đường N thì do T thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng nên đã để phần mặt ngoài cánh cửa bên phải, về chắn bùn bánh xe trước bên phải và mặt ngoài thanh cản trên bên phải của xe ô tô tải biển số 61C-148.XX do T điều khiển va chạm vào cạnh ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái, đầu ngoài tay cầm bên trái, cạnh ngoài bên trái tay nắm sau yên của xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, động cơ 150 cc, biển số 67K1-713.XX do anh Trần Ngọc Thanh N điều khiển chở theo mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1982, cư trú tại ấp L, xã L, huyện P, tỉnh A, ngồi ở phía sau đang lưu thông cùng chiều và cũng đang chuyển hướng sang phải để vào đường N. Sau khi xảy ra tai nạn, bà T bị thương tích nặng và được T cùng anh N đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu rồi được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục cấp cứu và điều trị nhưng do thương tích quá nặng nên bà T đã chết vào ngày 26/02/2019; còn anh N chỉ bị thương tích nhẹ nhưng sau đó đã có Giấy bãi nại và từ chối giám định thương tích đề ngày 10/4/2019; xe mô tô biển số 67K1-713.59 bị hư hỏng.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ ngày 26/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định như sau:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là khu vực giao lộ đường L và đường N, đoạn thuộc khu phố 2, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khu vực giao lộ nơi đây có hệ thống đèn tín hiệu giao thông nhưng đang trong trạng thái không hoạt động; tại các góc giao lộ có hệ thống đường rẽ tắt để chuyển hướng. Đường L và đường N có kết cấu tương tự nhau; là đường hai chiều được phân chia bởi dải phân cách cứng bằng bê tông; mỗi phần đường chia thành 03 làn đường: Làn

đường phía trong dành cho xe mô tô, xe máy, rộng 2,1 mét; làn đường ở giữa dành cho xe ô tô tải các loại, rộng 3,5 mét; làn đường phía ngoài dành cho xe ô tô con, rộng 3,6 mét. Khu vực giao lộ này thông thoáng, có tầm nhìn không hạn chế và tình hình phương tiện giao thông qua lại bình thường. Hiện trường đã bị thay đổi một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân.

- Điều kiện thời tiết: Ban ngày, trời nắng, ánh sáng tự nhiên.

- Lấy mép phải đường L (theo hướng đi từ giao lộ đường L và Quốc lộ 13 về hướng giao lộ đường L và đường ĐX124) làm chuẩn và lấy trụ điện số 61 tại góc giao lộ đường L và đường N làm điểm mốc cố định hiện trường.

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Xe ô tô tải biển số 61C-148.XX đang nằm trên đoạn đường rẽ tại góc trước bên phải giao lộ đường L và đường N, đầu xe quay hướng ra đường N, đuôi xe quay hướng về đường L; trục bánh trước bên trái cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 17,8 mét; trục bánh sau bên trái cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 16,1 mét; trục bánh sau bên phải cách mép phải đường rẽ tắt là 2,7 mét và cách trụ điện số 61 là 6,8 mét.

+ Xe mô tô biển số 67K1-713.XX đang tình trạng ngã sang trái và nằm trên đường rẽ tắt, đầu xe quay hướng về giao lộ đường L và Quốc lộ 13, đuôi xe quay hướng về giao lộ đường L và đường ĐX124; trục bánh trước cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 4,9 mét; trục bánh sau cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 4,5 mét. Vết cày mặt đường của xe mô tô này không liên tục, dài 5,4 mét, chiều hướng từ đường L về đường N; điểm bắt đầu vết cày cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 2,1 mét; điểm kết thúc vết cày này trùng với vị trí xe ngã.

+ Trên mặt đường rẽ tắt tại vị trí phía sau đuôi xe mô tô biển số 67K1-713.XX phát hiện vết máu trên diện rộng kích thước (0,2 x 0,6) mét; tâm vết máu này cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 4,7 mét, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 67K1-713.XX là 1,7 mét và cách trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 61C-148.XX là 22,9 mét.

+ Xe nâng nhãn hiệu Nissan, không biển số, màu trắng đang nằm trên đoạn đường rẽ tắt, một phần nằm trên hành lan bộ bên phải đường rẽ tắt, đầu xe quay hướng về đường L, đuôi xe quay hướng về đường N; trục bánh trước bên phải cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 3,1 mét; trục bánh sau bên phải cách mép phải đường L được giới hạn trong giao lộ là 3,8 mét và cách điểm bắt đầu vết cày mặt đường của xe mô tô biển số 67K1-713.XX là 1,7 mét.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 15 giờ ngày 25/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe ô tô tải, biển số 61C-148.XX:

- Ốp kim loại ngay phía trên bánh trước bên phải có vết trượt xước trên diện rộng, kích thước (07 x 1,7) cm, cao cách nền đất là 90 cm và cách cạnh trước cánh cửa phải là 57 cm;

- Mặt ngoài cửa bên phải sát cạnh dưới có vết trượt xước mất bụi, kích thước (11 x 08) cm, cao cách nền đất là 110 cm;

- Cản hông bên phải tại vị trí mặt ngoài thanh ngang phía trên có vết trượt xước màu đen, kích thước (07 x 02) cm, cao cách nền đất là 76 cm, cách đầu trục bánh sau bên phải là 154 cm.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 25/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 67K1-713.XX:

- Cạnh ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có dấu vết trượt xước dính sơn màu trắng, kích thước (08 x 0,7) cm;

- Đầu ngoài tay cầm trái có dấu vết trượt xước mất bụi, kích thước (02 x 1,5) cm, cao cách nền đất là 90 cm;

- Ốp nhựa trái đèn đèn chiếu sáng bị mài mòn;

- Ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái bị mài mòn;

- Đầu tay côn bị mài mòn;

- Cong đầu trước cần số;

- Gãy rời gác chân trước bên trái;

- Mài mòn cạnh ngoài gác chân sau bên trái;

- Gãy, mài mòn và dính sơn màu vàng trên cạnh sau bên trái tay nắm sau, kích thước (11 x 1,7) cm, điểm thấp nhất cao cách nền đất là 83 cm;

- Đầu ngoài đèn tín hiệu chuyển hướng phía sau bên trái bị mài mòn.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 06 giờ ngày 25/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định xe nâng nhãn hiệu Nissan, không biển số, màu trắng: Không phát hiện dấu vết trầy xước, vỡ hoặc các dấu vết va chạm.

* Căn cứ Kết luận giám định số 63/GĐCH-PC09 ngày 28/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương, kết luận như sau:

1. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 61C-148.XX và xe mô tô biển kiểm soát 67K1-713.XX là: Mặt ngoài cánh cửa bên phải, vè chắn bùn bánh xe trước bên phải và mặt ngoài thanh cản trên bên phải xe ô tô tải va chạm cạnh ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái, đầu ngoài tay cầm bên trái, cạnh ngoài bên trái tay nắm sau yên xe mô tô.

2. Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 61C-148.XX và xe mô tô biển kiểm soát 67K1-713.XX là: Hai phương tiện đang lưu thông trên đường L hướng từ ngã tư Sở Sao đi ngã tư Cây Me khi đến ngã tư giữa đường L với đường N, đoạn thuộc khu phố 2, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hai xe chuyển hướng rẽ phải thì xảy ra va chạm giữa xe ô tô với xe mô tô đang lưu thông cùng chiều bên phải (như mục 1) làm xe mô tô đổ ngã sang trái, trượt trên mặt đường, tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện, gây ra vụ tai nạn giao thông trên.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 148/GĐPY ngày 28/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của bị hại Nguyễn Thị Bích T như sau:

1. Dấu vết chính qua giám định tử thi:

- Nhiều vết sâu sát da, tụ máu bên ngoài.
- Chảy máu lỗ tai trái.
- Vỡ xương hộp sọ thái dương, mang tai trái.
- Máu chảy ra ngoài theo đường nứt vỡ xương sọ.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, vào ngày 10/4/2019, Phan Văn T cùng vợ là Phan Thị Ngọc B, sinh năm 1972 đã thỏa thuận và bồi thường cho ông Trần Thanh L, sinh năm 1974 (chồng của bị hại Nguyễn Thị Bích T) chi phí mai táng bị hại T với số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng); bồi thường chi phí sửa xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, động cơ 150 cc, biển số 67K1-713.XX cho anh N số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Hiện tại những người đại diện hợp pháp của bị hại T và anh N không có yêu cầu bồi thường thêm gì khác, đồng thời có Đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

Đối với xe ô tô tải tự đổ, loại tải trọng 4.200 kg, nhãn hiệu Huyndai, biển số 61C-148.XX, quá trình điều tra xác định xe ô tô này là của bà Phan Thị Ngọc B đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và bà B giao cho ông T sử dụng để hoạt động kinh doanh vận tải. Do đó, ngày 11/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe ô tô này cho bà Bích theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 68/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 11/4/2019.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, động cơ 150 cc, biển số 67K1-713.XX, quá trình điều tra xác định xe mô tô này là của anh Trần Ngọc Thanh N. Do đó, ngày 12/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô này cho anh N theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 67/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 11/4/2019.

Đối với xe nâng nhãn hiệu Nissan, không biển số, màu trắng. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc xe này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau.

Cáo trạng số 244/CT-VKS ngày 31/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn T đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn T mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Bị cáo Phan Văn T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Ngọc B không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan cùng những chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 23/02/2019, tại khu vực giao lộ đường L và đường N thuộc khu phố 2, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải hiệu Hyundai biển số 61C-148.XX có tải trọng 4.200kg theo hướng đi từ giao lộ đường L và Quốc lộ 13 về hướng giao lộ đường L và đường N do T điều khiển xe chuyển hướng không bảo đảm an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 67K1-713.XX do ông Trần Ngọc Thanh N điều khiển chở theo mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Bích T lưu thông cùng chiều dẫn đến hậu quả bà T tử vong nên hành vi mà bị cáo Phan Văn T thực hiện đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và hội đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển xe vi phạm luật giao thông đường bộ. Do không chú ý quan sát khi chuyển hướng bị cáo T đã gây tai nạn hậu quả làm bị hại bà T tử vong nên để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm răn đe những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo và bà Phan Thị Ngọc B (vợ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho bị hại, bù đắp tổn thất về tinh thần và tiền sửa chữa xe mô tô hiệu Suzuki Raider biển số 67K1 – 713.XX cho đại diện hợp pháp bị hại với tổng số tiền 121.000.000đ (Một trăm hai mươi một triệu

đồng) những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo T phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Phan Văn T đã bồi thường số tiền 121.000.000đ (Một trăm hai mươi một triệu đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến và yêu cầu gì khác đối với bị cáo Tân nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại.

[8] Về vật chứng của vụ án: Không có nên không xem xét, giải quyết.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình Sự; Các Điều 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày Tòa tuyên án 14/9/2020.

Giao bị cáo Phan Văn T về Ủy ban nhân dân phường phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phan Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo” theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2./ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3./ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị

hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm